

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 57/2019/HSST

Ngày 22- 8- 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Đức Lộc;

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Nam Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Nhà Văn hóa xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS, ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Phùng Xuân D, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 06 tháng 02 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Văn Q và bà Hoàng Thị L; có vợ: Lý Thiệu L1 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: 01; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2013/HSST ngày 27/5/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 05/02/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, các quyết định khác của bản án chưa chấp hành xong; ngày 03/7/2017, bị Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2019, bị tạm giam từ ngày 27/02/2019 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Lý Thiệu L1, sinh năm 1997. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Q1, sinh năm 1995. Vắng mặt.
 3. Anh Phương Văn H, sinh năm 2000. Vắng mặt.
- *Người chứng kiến*: Anh Tăng Duy T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/02/2019, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực B, khu 1 địa bàn xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Phùng Xuân D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Hoàng Văn Q1 và Phương Văn H. Tang vật chứng thu giữ gồm 25 gói giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Xuân D, thu giữ 01 cân tiểu ly màu ghi xám (đã qua sử dụng) mặt dưới có ghi chữ “Item. Mini2-200; 200gx001g CE 1xCR2032 Battery”, 01 chiếc kéo bằng kim loại có kích thước dài 16cm, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 08 mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng có kích thước khoảng 1,5cm x 1,5cm và 01 nắp hộp hình vuông màu đỏ, có kích thước 9cm x 9cm.

Ngày 25/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã quyết định trưng cầu giám định vật chứng chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 108/KL – PC09 ngày 26/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy kích thước 02cm x 03cm là chất ma túy heroine, có khối lượng 2,143 gam (đã trừ bì) và chất bột màu trắng đựng trong 24 gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,804 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Xuân D khai nhận bản thân nghiện hút chất ma túy heroine từ năm 2017. Tháng 12/2018, Phùng Xuân D đến thuê phòng ở trọ tại khu 1 xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để làm thuê. Từ tháng 01/2019, Phùng Xuân D đi mua ma túy về chia ra thành gói nhỏ nhằm mục đích bản thân sử dụng và một phần bán cho người nghiện. Phùng Xuân D đã bán ma túy cho nhiều người nghiện, nhưng không biết hết họ tên, tuổi, địa chỉ của những người nghiện. Khoảng 08 giờ ngày 24/02/2019, một mình Phùng Xuân D từ phòng trọ đi bộ theo đường mòn lên đến đình Đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V gặp 01 người đàn ông tên M (là người Trung Quốc) khoảng 25 tuổi (D không biết họ, tuổi và địa chỉ của người này). Tại đây, Phùng Xuân D đã mua với người đàn ông này 2.900.000 đồng được 01 cục ma túy heroine, D cất giấu ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ theo đường mòn về đến phòng ở trọ, lấy cục ma túy ra nghiền nhỏ chia được 26 gói, số ma túy còn lại được gói trong 01 tờ giấy kẻ ô ly có kích thước 2cm x 3cm; sau đó để ma túy ở trên giường trong phòng trọ của D và để riêng 03 gói trên một nắp hộp hình vuông màu đỏ. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày 24/02/2019, Hoàng Văn Q1 đến nơi ở trọ của Phùng Xuân D đưa cho

D 100.000 đồng để mua ma túy, D đã bán cho Q1 01 gói, Q1 sử dụng ma túy ngay tại phòng trọ của D mặc dù D không đồng ý. Ngay sau đó, Phương Văn H cũng đến hỏi mua 01 gói ma túy, Phùng Xuân D đồng ý bán cho H với giá 100.000 đồng/01 gói, H chưa đưa tiền cho D. Trong khi Phùng Xuân D đang bán ma túy cho Phương Văn H thì bị lực lượng Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt giữ, thu giữ tang vật chứng như đã nêu trên. Bị cáo Phùng Xuân D khai mục đích mua bán ma túy là để kiếm lợi có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra, Phùng Xuân D còn khai nhận trước ngày bị bắt D được bán ma túy cho Hoàng Văn Q1 hai lần (*lần thứ nhất 03 gói ma túy, giá 100.000 đồng/01 gói vào khoảng 15 ngày trước khi bị bắt; lần thứ hai 03 gói ma túy, giá 100.000 đồng/01 gói vào khoảng 12h ngày 22/02/2019*); bán cho Phương Văn H hai lần (*lần thứ nhất 01 gói ma túy, giá 100.000đồng vào ngày 18/02/2019; lần thứ hai 01 gói, giá 100.000 đồng vào ngày 21/02/2019*).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS, ngày 16/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phùng Xuan D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như bản Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phùng Xuân D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án tù 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong và các vật dụng bị cáo dùng vào việc mua bán, sử dụng ma túy; tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có, truy thu bị cáo 800.000 đồng là tiền đã bán ma túy cho nhiều người nghiện.

Bị cáo Phùng Xuân D nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai phạm, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/02/2019, tại Khu vực B, Khu 1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Phùng Xuân D bị phát hiện có hành vi bán ma túy cho các đối tượng nghiện Hoàng Văn Q1 và Phương Văn H, mục đích kiếm lợi để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng cho bản thân; thu giữ 2,947 gam ma túy heroine. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, nhưng không nhớ được hết họ tên, địa chỉ, thời gian đã bán cho những người này; chỉ nhớ bán ma túy cho Hoàng Văn Q1 và Phương Văn H nhiều lần.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là các đối tượng nghiện ma túy Hoàng Văn Q1 và Phương Văn H, tang vật thu giữ trong vụ án, bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Phùng Xuân D đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy 02 lần trở lên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[5] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2013 bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, tiếp tục phạm tội; ngày 03/7/2017, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; thể hiện bị cáo là người nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2013/HSST ngày 27/5/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 05/02/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, các quyết định khác của bản án chưa chấp hành xong, lần phạm tội này là tái phạm, nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, là người nghiện chất ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân tiêu ly màu ghi xám đã qua sử dụng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 08 mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng và 01 nắp hộp hình vuông màu đỏ là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[12] Truy thu bị cáo 800.000 đồng là tiền bị cáo có được từ bán ma túy để sung ngân sách nhà nước.

[13] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, khoản 1 khoản 2 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Xuân D** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Phùng Xuân D** 08 (tám) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là 24/02/2019.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;

- 01 (một) cân tiểu ly màu ghi xám đã qua sử dụng, mặt dưới có ghi chữ Item. No. Mini2-200 200g x 001g CE 1xCR2032 Battery;
 - 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, kích thước dài 16cm;
 - 08 (tám) mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng có kích thước khoảng 1,5cm x 1,5cm;
 - 01 (một) nắp hộp hình vuông màu đỏ, có kích thước 9cm x 9cm.
- b) Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

(Các vật chứng trên đang được quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2019 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng và giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ngày 10/5/2019).

4. Truy thu bị cáo Phùng Xuân D 800.000 (tám trăm nghìn) đồng sung ngân sách nhà nước.

5. Án phí: Buộc bị cáo **Phùng Xuân D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CA huyện Văn Lãng (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hải Ninh